TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2026/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 207/2026/TLST- HNGD ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị H, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn T, xã N, tỉnh Hưng Yên.
- Anh Đỗ Đức L, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn Đ, xã T, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Đỗ Quỳnh G, sinh ngày 17/02/2025.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Quỳnh G là Chị Trần Thị H và anh Đỗ Đức L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và Anh Đỗ Đức L tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị H và anh L có 01 con chung là cháu Đỗ Quỳnh G, sinh ngày 17/02/2025, hiện nay chị H đang nuôi cháu. Chị H và anh L thỏa thuận, chị H sẽ tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu G cho đến khi cháu G thành niên (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H và anh L thoả thuận, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về công sức, nợ chung, tài sản chung và đất nông nghiệp: Chị H và anh L tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000053 ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Chị Trần Thị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh (phòng KTNV và THA);*
- *VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;*
- *THA dân sự tỉnh Hưng Yên;*
- *UBND xã ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Quyền